

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẢNG BOM  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Ph**

Bản án số: 91/2020/HS-ST  
Ngày 11 tháng 5 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Phú Tra

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Đài

Bà Đỗ Thị Hồng Nhung

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Hữu Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2020/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Nh, sinh năm: 1969 tại Long An; hộ khẩu thường trú: Số 16, ấp TH, xã BH, huyện TB, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 2/12; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị L; gia đình có 09 anh chị em; chồng: không có; con Nguyễn Minh Q, sinh năm 1992; tiền án: 02 tiền án (Ngày 15/12/2017, bị TAND Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 25/01/2019, bị TAND quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”); tiền sự: không; nhân thân: Ngày 23/10/1997, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân”; ngày 17/3/2000, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”; ngày 03/01/2003, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 23/4/2014, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 19/12/2019 đến nay (có mặt).

- Bị hại: Chị Vương Thị Th, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Ấp TT, xã BS, huyện TB, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt);

- Người làm chứng: Chị Trương Thị Ph (vắng mặt);

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 ngày 19/12/2019, Nguyễn Thị Nh là đối tượng không có nghề nghiệp, sống lang thang, không có nơi cư trú ổn định đi xe buýt đến khu vực chợ Chiều thuộc ấp Thanh Hoá, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom thì xuống xe đi bộ vào chợ. Nh đi dọc theo đường trong chợ được khoảng 150 mét thì phát hiện chị Vương Thị Th, đang đậu xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 60B2-641.15 trước sạp bán rau bên lề đường. Lúc này, chị Th mở yên xe lấy tiền trong túi xách để ở ngăn chứa đồ dưới yên, khi hạ yên xe xuống đã quên không đóng khóa yên, quai túi xách lòi ra bên ngoài. Nh nhìn thấy nên nảy sinh ý định trộm cắp túi xách của chị Th. Nh đi lại gần xe mô tô 60B2-641.15, đứng bên phải của xe quan sát, lợi dụng lúc chị Th đang cúi xuống mua rau, Nh dùng tay trái nhấc yên xe mô tô biển số 60B2-641.15 lên, đồng thời dùng tay phải lấy túi xách ra khỏi ngăn chứa đồ, rồi nhanh chóng bỏ đi. Khi Nh vừa đi được khoảng 02 mét thì bị chị Trương Thị Ph là người bán hàng ở gần đó phát hiện, tri hô cùng quần chúng bắt giữ Nh cùng vật chứng là 01 túi xách bằng da màu đen kích thước 20cm x 25cm của chị Th và báo cho Công an xã Hố Nai 3 đến lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Số tiền 6.328.000 đồng; 01 miếng vàng loại SJC9999, hình chữ nhật, kích thước 01cm x 1,5cm x 0,1cm, trọng lượng 01 chỉ được bọc bên trong miếng nhựa trong suốt; 01 chiếc bông tai loại vàng 14K, trọng lượng 04 phân 2ly7, hình bông hoa mai có đính hạt đá màu trắng; 01 mặt dây chuyền vàng loại vàng 14K, trọng lượng 03 phân 3ly2, hình trái tim có đính hạt đá màu trắng và 01 bóp da màu đỏ kích thước 08cm x 20cm; đồng thời kiểm tra trong người Nh có 6.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1010. Công an xã Hố Nai 3 lập hồ sơ ban đầu bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom điều tra theo thẩm quyền (Bút lục: 01-05).

Ngày 08/01/2020, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Trảng Bom định giá các tài sản bị trộm cắp trong vụ án (riêng túi xách, bóp da của chị Th do đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên Cơ quan CSĐT không yêu cầu định giá), kết luận: 01 miếng vàng loại SJC9999, hình chữ nhật, kích thước 01cm x 1,5cm x 0,1cm, trọng lượng 01 chỉ được bọc bên trong miếng nhựa

trong suốt trị giá 4.100.000 đồng; 01 chiếc bông tai loại vàng 14K, trọng lượng 04 phân 2ly7, hình bông hoa mai có đính hạt đá màu trắng trị giá 1.300.000 đồng và 01 mặt dây chuyền vàng loại vàng 14K, trọng lượng 03 phân 3ly2, hình trái tim có đính hạt đá màu trắng trị giá 800.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản Nh trộm cắp của chị Th bao gồm cả tiền mặt và hiện vật là 12.528.000 đ (mười hai triệu, năm trăm hai mươi tám ngàn đồng) (Bút lục: 30, 31).

Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị Nh. Quá trình điều tra bị can Nguyễn Thị Nh đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên (Bút lục số: 68-81; 82-90).

Xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng gồm: 01 túi xách bằng da màu đen kích thước 20cm x 25cm; 01 miếng vàng loại SJC9999, hình chữ nhật, kích thước 01cm x 1,5cm x 0,1cm, trọng lượng 01 chỉ được bọc bên trong miếng nhựa trong suốt; 01 chiếc bông tai loại vàng 14K, trọng lượng 04 phân 2ly7, hình bông hoa mai có đính hạt đá màu trắng; 01 mặt dây chuyền vàng loại vàng 14K, trọng lượng 03 phân 3ly2, hình trái tim có đính hạt đá màu trắng; 6.328.000 đồng và 01 bóp da màu đỏ kích thước 08cm x 20cm Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là chị Vương Thị Th (Bút lục: 108-109).

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1010 và 6.500.000 đồng, Nh không dùng vào mục đích phạm tội. Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho anh Nguyễn Minh Q (con ruột của bị can Nguyễn Thị Nh) là người được bị can ủy quyền (Bút lục: 105-107).

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số: 84/CT-VKS-TB ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị can Nguyễn Thị Nh về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử bị cáo từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã xử lý đúng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Nguyễn Thị Nh phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, lời khai bị hại, lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, đã có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 17 giờ 00 ngày 19/12/2019, tại chợ Chiều thuộc ấp Thanh Hoá, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, Nguyễn Thị Nh đã lén lút chiếm đoạt của chị Vương Thị Th 01 túi xách bằng da màu đen kích thước 20cm x 25cm, bên trong có số tiền 6.328.000 đồng; 01 miếng vàng loại SJC9999, trọng lượng 01 chỉ; 01 chiếc bông tai loại vàng 14K và 01 mặt dây chuyền vàng loại vàng 14K. Tổng trị giá tài sản mà bị cáo Nh đã trộm cắp là 12.528.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Tại Bản án số: 31/2019/HSST ngày 25/01/2019 của TAND quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã có hiệu lực pháp luật, xác định bị cáo Nh phạm tội thuộc trường hợp “tái phạm” theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, bị cáo chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội mới do lỗi cố ý nên thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự. Do đó, bị cáo Nguyễn Thị Nh đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy: Bị cáo đã 04 lần bị Tòa án kết án về các tội xâm phạm sở hữu đã được xóa án tích; 02 lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều này chứng tỏ, bị cáo không nghiêm túc chấp hành quy định của pháp luật, nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại và bị cáo. Bị hại và bị cáo không yêu cầu gì về dân sự nên

Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Nh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Nh 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2019.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Nh phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom;
  - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
  - Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
  - Nhà tạm giữ - Công an huyện Trảng Bom;
  - Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
  - Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom;
  - Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
  - Bị cáo;
  - Bị hại;
  - Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3);
- Mẫu 27-HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký, đóng dấu)**

**Phạm Phú Tra**